TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2023/HS-ST
Ngày 05 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Trọng

Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thanh Trà

Ông Phùng Đình Chúc

Bà Đỗ Thị Kim Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hương – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thơm – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 56/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Quốc C, sinh ngày 13 tháng 2 năm 1980 tại thành phố A, tỉnh Vĩnh Phúc; hộ đang ký khẩu thường trú: Tổ 8, phường B, thành phố A, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Khu đô thị D, phường E, thành phố A, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn F và bà Vũ Thị G; có vợ là Lê Thị Thanh H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2022 đến nay, "có mặt".

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc C*: Ông Đặng Đức I, Luật sư Công ty Luật TNHH K thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Phúc, "có mặt".

- *Bị hại:* Ông Đinh Văn L, sinh năm 1964; địa chỉ: số nhà 27, phố N, phường M, thành phố A, tỉnh Vĩnh Phúc; "vắng mặt".

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đinh Văn O, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ dân phố N, phường M, thành phố A, tỉnh Vĩnh Phúc. "vắng mặt".

2. Chị Lê Thị Thanh F, sinh năm: 1980 (vợ của bị cáo Nguyễn Quốc C); địa chỉ: Khu đô thị D , phường E, thành phố A, tỉnh Vĩnh Phúc, "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn trong quá trình trồng cây dược liệu anh Đinh Văn O không làm theo hướng dẫn của Nguyễn Quốc C từ trước nên khoảng 16 giờ 30 phút ngày 24/10/2022, C một mình điều khiển xe ôtô nhãn hiệu Land Cruiser, biển kiểm soát 30F - 996.62 từ nhà C ở tại Khu đô thị D, phường E, thành phố A, tỉnh Vĩnh Phúc đến nhà ông Đinh Văn S tại số nhà 27, phố N, phường M, thành phố A, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm gặp con trai ông S là anh Đinh Văn O. Khi đến nơi, C đỗ xe ô tô ở ven đường gần nhà ông S. Sau đó, C xuống xe và đem theo khẩu súng trường bán tự động cỡ nòng 5,6mm, dài 115cm của C (C đã mua từ lâu) rồi lắp 5 viên đạn vào hộp tiếp đạn, tìm gặp anh O để giải quyết mâu thuẫn. Lúc này, anh O đang ngồi ở bậc hè trước cửa nhà giáp với đường đi của phố Nhà Chung. C đi bộ lại gần anh O, sau đó hai bên nói qua nói lại vài câu, C cầm khẩu súng trên tay phải đứng đối diện với anh O và chĩa nòng súng xuống phía dưới chân của anh O rồi bóp cò bắn hai phát súng vào hai chân của anh O làm anh O bị thương ở bàn chân trái, cẳng và gan bàn chân phải. Cùng thời điểm này, ông Đinh Văn L điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Santafe, biển kiểm soát 88A-404.88 chở theo con gái là Đinh Thị Quỳnh V và cháu ngoại là Nguyễn Đinh Phúc X đi qua nhà ông Đinh Văn S để về nhà, do vướng một xe ô tô đang đỗ giáp đường bên phải theo hướng đi của ông L và vướng C đang đứng ở gần giữa đường nên ông L dừng xe lại cách vị trí C đứng khoảng từ 2m đến 3m. Ông L bấm còi xe ô tô ra hiệu cho C nhường đường để ông L đi qua, nhưng C không nhường đường mà đứng trước đầu xe, hướng nòng súng về phía trước ngắm về vị trí ông L đang ngồi trên xe và bóp cò súng bắn một phát đạn trúng kính chắn gió phía trước xe ô tô bên ông L ngồi điều khiển xe ô tô, làm viên đạn xuyên qua kính chắn gió xe ô tô, trúng vào vùng thái dương bên phải của ông L làm ông L bị rách da, chảy máu. Do sợ bị bắn tiếp nên ông L lùi xe ô tô về phía sau thì ngay lúc này anh O lao đến giằng lấy khẩu súng của C mà C đang cầm trên tay, hai bên giằng co làm cho nòng súng nằm ngang, hơi chếch sang phải theo hướng tay của C, nòng súng

hướng ra sau. Quá trình C và anh O giằng co khẩu súng, C đã đạp 01 cái vào người anh O làm súng bị cướp cò và nổ, bắn trúng vào tường nhà ông S. Do lo sợ bị C bắn tiếp, anh O bỏ chạy ra ngoài đường hướng từ phố Y ra đường tỉnh lộ 301 và được mọi người đưa đi Bệnh viện đa khoa A sơ cứu rồi được chuyển đến Bệnh viện Trung ương quân đội 108 để điều trị. Còn C cầm khẩu súng đi vào trong nhà ông S thì anh Trần Thái T (là bạn của C) ra giằng lấy súng từ tay C và đưa súng cho chị Đinh Thị R (là chị gái của anh O) cất giấu lên tầng 2 nhà ông Đinh Văn S, đến khi lực lượng Công an đến thì chị R đã giao nộp khẩu súng này cho cơ quan Công an.

Ngay sau khi tiếp nhận tố giác, Công an thành phố A đã phối hợp cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường; tạm giữ, thu giữ vật chứng và tổ chức điều tra theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra (viết tắt là CSĐT) Công an thành phố A ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích của anh Đinh Văn O. Ngày 28/10/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 412, kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

Gãy 1/3 giữa xương mác phải xếp:03%.

Vết thương phần mềm 1/3 giữa ngoài cẳng chân phải kích thước trung bình xếp: 02%.

Vết thương phần mềm bên đối diện với vết thương phần mềm 1/3 giữa ngoài cẳng chân phải kích thước nhỏ xếp: 01%.

Vết thương phần mềm 1/3 giữa mặt trong gan bàn chân trái kích thước nhỏ xếp: 01%.

Vết thương phần mềm phía đối diện với vết thương phần mềm 1/3 giữa mặt trong gan bàn chân trái kích thước nhỏ xếp: 01%.

Theo dõi gãy 1/3 xương đòn bên trái và xương ghe chưa đánh giá được mức độ tổn thương khi nào điều trị ổn định giám định bổ sung.

Cơ chế hình thành vết thương: Các thương tích đã mô tả trên có thể là do hỏa khí gây nên.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT- BYT ngày 28/8/2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Giám định Pháp y tâm thần,

tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp 08% (Tám phần trăm) theo phương pháp cộng tại thông tư.

Ngày 29/01/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết trưng cầu giám định bổ sung đối với thương tích của anh Đinh Văn O sau khi điều trị ổn định. Do sức khỏe đã hồi phục và không có yêu cầu đề nghị gì nên anh O đã làm đơn xin từ chối Giám định thương tích. Ngày 31/01/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định dẫn giải số 02, tiến hành dẫn giải anh Thành đến Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc để giám định thương tích bổ sung. Tuy nhiên, anh O kiên quyết từ chối dẫn giải. Do đó, không thực hiện được việc giám định thương tích bổ sung đối với thương tích của anh Đinh Văn O sau khi điều trị ổn định.

Ngày 25/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố A ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích của ông Đinh Văn L. Ngày 28/10/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 411, kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương phần mềm vùng thái dương phải kích thước nhỏ xếp: 01%.

Các thương tích còn lại đã mô tả trên hiện chưa đánh giá được mức độ tổn thương, khi nào điều trị ổn định giám định bổ sung.

Các thương tích đã mô tả trên có thể là do hỏa khí gây nên.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT- BYT ngày 28/8/2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Giám định Pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp 01% (Một phần trăm) theo phương pháp cộng tại thông tư.

Ngày 29/01/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết trưng cầu giám định bổ sung đối với thương tích của ông Đinh Văn L sau khi điều trị ổn định. Do sức khỏe đã hồi phục và không có yêu cầu đề nghị gì nên ông L đã làm đơn xin từ chối Giám định thương tích. Ngày 31/01/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định dẫn giải số 01, tiến hành dẫn giải ông L đến Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc để giám định thương tích bổ sung. Tuy nhiên, ông L kiên quyết từ chối dẫn giải. Do đó, không thực hiện được việc giám định thương tích bổ sung đối với thương tích của ông L.

Ngày 27/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố A ra Quyết định trưng cầu giám định số 417 trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định khẩu súng thu giữ được của Nguyễn Quốc C. Ngày 31/10/2022, Viện khoa học hình sự có Kết luận giám định số 7269/KL- KTHS, kết luận:

Khẩu súng gửi giám định là súng trường bán tự động cỡ nòng 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng. Hiện tại khẩu súng này còn sử dụng để bắn được.

44 viên đạn gửi giám định là đạn cỡ 5,6 x 15,5mm, thuộc vũ khí thể thao. Hiện tại các viên đạn này còn sử dụng để bắn được.

02 vỏ đạn gửi giám định là vỏ đạn của loại đạn cỡ 5,6 x 15,5mm. 02 vỏ đạn này do khẩu súng gửi giám định trên bắn ra.

01 mảnh kim loại có kích thước 10,5 x 7,4 x 3,5mm gửi giám định là đầu của loại đạn cỡ 5,6mm, đầu đạn này do khẩu súng gửi giám định trên bắn ra.

01 mảnh kim loại có kích thước 6,6 x 3 x 2mm gửi giám định là mảnh đầu đạn của loại đạn cỡ 5,6mm. Trên mảnh đầu đạn này có dấu vết do súng bắn để lại nhưng không đủ cơ sở xác định khẩu súng đã bắn ra.

Sử dụng khẩu súng và đạn gửi giám định bắn đạn vào cơ thể người đến khoảng cách 4m gây chết hoặc bị thương.

Sử dụng súng và đạn gửi giám định bắn đạn qua kính chắn gió trước của xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Santafe BKS: 88A- 404.88 đến khoảng cách 4m vào cơ thể người gây chết hoặc bị thương.

Dấu vết thủng, rạn nứt kính có kích thước 0,8 x 0,6cm trên kính chắn gió trước của xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Santafe, BKS: 88A- 404.88 do đạn bắn tầm xa tạo ra, có chiều hướng từ ngoài vào trong, từ trước ra sau, từ dưới lên trên, từ trái qua phải.

Kèm theo kết luận giám định gồm: 01 biên bản đóng gói, niêm phòng và giao, nhận lại đối tượng giám định; 01 bản ảnh giám định; 01 bản ảnh giám định dấu vết; 01 bản ảnh thực nghiệm giám định trên vật cản.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 01 khẩu súng dài 115cm; 02 vỏ đạn; 02 mảnh kim loại.

Ngày 27/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố A ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số, điện tử (đối với 04 đoạn vidieo thu từ Camera của nhà ông Đinh Văn S và 01 đoạn thu từ nhà ông Nguyễn Văn T). Kết quả, ngày 08/11/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh có Kết luận giám định số 3340/KL- KTHS, kết luận: Trích

xuất được 12 ảnh một số người xuất hiện trên 05 tập tin video gửi giám định; chi tiết được thể hiện trong bản ảnh giám định. Sao in được 05 tập tin video gửi giám định và đĩa DVD.

Ngày 24/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành cho Nguyễn Quốc C xem lại các đoạn video và Bản kết luận giám định nêu trên, yêu cầu C chỉ ra hành động của bản thân. Kết quả: Sau khi xem lại các đoạn video và Bản Kết luận giám định kèm theo bản ảnh, C xác định được hình ảnh và đã chỉ ra các hành động của bản thân, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ.

Ngày 31/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố A ra Quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định ADN mẫu máu thu trên nòng súng với mẫu máu thu của anh Đinh Văn O. Kết quả: Ngày 25/11/2022, Viện khoa học hình sự Bộ Công an có kết luận giám định số 7413/KL- KTHS kết luận: Mẫu ghi chất màu nâu đỏ bám dính trên nòng của vật có hình dạng giống khẩu súng (ký hiệu A1) là máu người và là máu của Đinh Văn O.

Ngày 26/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố A có Văn bản yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố A định giá tấm kính chắn gió phía trước của xe Huyndai Santafe, biển kiểm soát 88A- 404.88. Ngày 28/10/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự A kết luận: Tấm kính chắn gió phía trước của xe Huyndai Santafe bị thiệt hại 10.000.000đ.

- Về bồi thường dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Quốc C đã nhờ gia đình C bồi thường cho anh Đinh Văn O toàn bộ tiền chi phí điều trị và bồi thường cho ông Đinh Văn L toàn bộ số tiền thay kính xe ô tô và 20.000.000 đồng tiền bồi dưỡng sức khỏe. Sau khi nhận đủ tiền chi phí điều trị, thay kính xe và bồi dưỡng sức khỏe, ngày 09 và ngày 10/12/2022, anh O và ông L đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với C, không yêu cầu C phải bồi thường thêm gì khác.

- Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, xử lý vật chứng trong quá trình điều tra:

+ Cơ quan CSĐT Công an thành phố A đã tiến hành tạm giữ những đồ vật, tài liệu: 01 khẩu súng, bên trong có 01 viên đạn tại vị trí hộp tiếp đạn; 43 viên đạn, một vỏ hộp giấy có chữ TARGET RIFLE, bên trong hộp giấy có khay nhựa, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen, 128GB; tiền Việt Nam: 32.980.000đ; 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Land Cruiser, màu sơn đen, biển kiểm sát 30F- 996.62 cùng các giấy tờ của xe; 01 xe ô tô nhãn hiệu Huynhdai Santafe, màu trắng, BKS: 88A-404.88; 01 đôi dép lê màu đen, có nhiều lỗ dạng tổ ong, bên trên mỗi chiếc có ghi chữ "HV".

+ Kết quả xác minh, xử lý đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng:

Đối với khẩu súng, 44 viên đạn và vỏ hộp giấy có chữ TARGET RIFLE bên trong có khay nhựa màu đen, C khai C mua qua mạng xã hội facebook từ khoảng cuối năm 2020 với giá khoảng hơn 10.000.000 đồng, do thời gian đã lâu nên C không nhớ tài khoản facebook, không biết tên, tuổi địa chỉ của người đã bán khẩu súng trên cho C. Quá trình trao đổi, mua bán khẩu súng, C sử dụng tài khoản mạng xã hội facebook tên "Nguyen C". C đã quên mật khẩu đăng nhập vào tài khoản faceebok "Nguyen C" nêu trên, hiện tài khoản facebook "Nguyen C" đã bị khóa. Do vậy không xác định được nội dung tin nhắn giữa C và người bán khẩu súng trên cho C qua mạng xã hội facebook. Cơ quan điều tra không có cơ sở truy xét về nguồn gốc khẩu súng, số đạn và đối tượng liên quan đã bán khẩu súng nêu trên cho Nguyễn Quốc C.

Số đạn, vỏ hộp giấy và khay nhựa nêu trên đã sử dụng hết trong quá trình giám định súng, đạn tại Viện khoa học hình sự - Bộ Công an.

Đối với điện thoại Iphone 11 là của C mua từ trước và sử dụng để liên lạc hàng ngày. Xe ô tô biển kiểm soát 30F - 946.62 trên là tài sản riêng đứng tên vợ C là chị Lê Thị Thanh H, khi C sử dụng đi thực hiện hành vi phạm tội chị H đi dạy học nên không biết. Trong số tiền mặt 32.980.000 đồng mà C mang theo khi đi đến hiện trường, có 30.000.000 đồng là của chị Bình đưa cho C để C mua hạt giống cây dược liệu (sâm) nhưng C chưa mua được, còn 2.980.000 đồng là tiền của C sử dụng để tiêu sài cá nhân. Ngày 16/12/2022 và ngày 23/02/2023, chị Lê Thị Thanh H có đơn đề nghị xin lại xe ô tô và số tiền 30.000.000 đồng bị tạm giữ nêu trên. Do các vấn đề về bồi thường dân sự trong vụ án đã được giải quyết xong, bị hại và gia đình không yêu cầu đề nghị bồi thường gì khác, xét thấy không cần thiết phải tạm giữ chiếc xe ô tô, số tiền trên và việc trả lại chiếc ô tô và số tiền trên cho chị Lê Thị Thanh H không ảnh hưởng đến quá trình điều tra vụ án. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra các Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 30F - 946.62, các giấy tờ xe liên quan và số tiền 30.000.000 đồng cho chị Lê Thị Thanh H theo quy định (chị H đã nhận lại đủ tài sản).

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Huynhdai Santafe, màu trắng biển kiểm soát 88A - 404.88, xác định: ông Đinh Văn L là chủ sở hữu hợp pháp của xe ô tô trên. Ngày 31/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố A đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu đối với xe ô tô trên bằng hình thức trả lại cho ông L. Ngày 01/11/2022, ông L đã nhận lại xe ô tô trên và không có ý kiến gì khác.

Đối với 01 đôi dép lê màu đen, có nhiều lỗ dạng tổ ong, bên trên mỗi chiếc có ghi chữ "HV" là của anh Đinh Văn O. Ngày 24/10/2022, sau khi bị Nguyễn Quốc C sử dụng súng bắn vào chân, anh O khi bỏ chạy đã để lại đôi dép trên tại hiện trường. Quá trình điều tra: Anh thành xác định đôi dép trên cũ, không còn giá trị, nên anh O không nhận lại và đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKS-P2 ngày 29 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc C về các tội "Giết người"; "Hủy hoại tài sản"; "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123; điểm c khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đối với bị cáo Nguyễn Quốc C và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội "Giết người"; "Hủy hoại tài sản"; "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

Áp dụng điển n khoản 1 Điều 123; điểm c khoản 1 Điều 178 và khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15 và khoản 3 Điều 57; Điều 54 (đối với tội Giết người) và khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Giết người"; từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản"; từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng". Tổng hợp hình phạt của cả ba tội đối với C, buộc C phải chấp hành từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi sai trái, vi phạm pháp luật như cáo trạng đã nêu; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc C trình bày bản bào chữa, đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo C, quá trình điều tra và tại

phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã nhờ gia đình bồi thường cho bị hại, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhiều đóng góp trong công tác từ thiện và phòng chống dịch Covid 19, được chính quyền nhiều địa phương tặng Giấy khen. Hơn nữa, bản thân bị cáo là người có bệnh, vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 07 năm tù của cả ba tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quốc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc. Bị cáo khai nhận: Do có mâu thuẫn từ trước với anh Đinh Văn O trong việc làm ăn, nên khoảng 16 giờ 30 phút ngày 24/10/2022, Nguyễn Quốc C một mình điều khiển xe ô tô của chị Nguyễn Thị Thanh H mang biển kiểm 30F – 996.62 từ nhà của mình tại Khu đô thị D, phường E, thành phố A, tỉnh Vĩnh Phúc mang theo 01 khẩu súng (theo kết quả giám định là vũ khí quân dụng) do bị cáo mua qua mạng xã hội facebook từ khoảng cuối năm 2020 đi đến nhà anh Đinh Văn O tại số nhà 27, phố N, phường M, thành phố A. Khi gặp nhau, giữa C và anh O lời qua tiếng lại, sau đó C đã sử dụng khẩu súng bắn vào 02 chân của anh O dẫn đến anh O bị tổn hại 08% sức khỏe. Ngay lúc đó, có ông Đinh Văn L điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Santafe, biển kiểm soát 88A- 404.88 đi đến, do ông L bóp còi xe nên C đã dùng súng bắn về phía ông L đang ngồi trong xe ô tô, viên đạn xuyên qua kính chắn gió trúng vào vùng thái dương bên phải của ông L, làm ông L bị thương tích, tổn hại 01% sức khỏe; tấm kính chắn gió xe ô tô của ông L bị thiệt hại 10.000.000đ.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, của người làm chứng, biên bản khám

nghiệm hiện trường, kết luận giám định, vật chứng vụ án và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành của bị cáo Nguyễn Quốc C đã phạm các tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, chung thân hoặc tử hình; tội "Hủy hoại tài sản" theo điểm c khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự có mức phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm; tội "Tàng trữ, sử dụng vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 07 năm.

Đối với hành vi C sử dụng súng bắn vào 02 chân của anh O, gây tổn hại 08% sức khỏe cho anh O. Hành vi này của C có dấu hiệu của tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, ngày 09/12/2022, anh O tự nguyện làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với C. Do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan điều tra không khởi tố vụ án hình sự đối với C về tội Cố ý gây thương tích quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời vi phạm vào các quy định của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, đe dọa đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, làm mất trật tự tại khu dân cư, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho nhân dân, vì vậy cần xử phạt nghiêm trước pháp luật nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào và được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho bị hại. Ngoài ra, bị cáo còn được hưởng thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo đã tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam; trong quá trình lao động, kinh doanh, năm 2015 bị cáo được Chủ tịch UBND phường B, thành phố A, tỉnh Vĩnh Phúc tặng Giấy khen là Gương điển hình tiên tiến hộ phát triển kinh tế giai đoạn 2010 - 2015; từ năm 2015 đến năm 2021 bị cáo đã có nhiều đóng góp trong hoạt động khắc phục thiệt hại do lũ lụt gây ra tại xã Q, huyện P, tỉnh U; đóng góp giúp đỡ cho những trường hợp khó khăn, các hộ

nghèo, cận nghèo, người già neo đơn, trẻ em khuyết tật, quỹ khuyến học tại xã P1, huyện T1, tỉnh Y1; tại phường K và phường M, thành phố A, tỉnh Vĩnh Phúc; tài trợ cho các lực lượng tham gia phòng, chống Covid 19 tại phường K, thành phố A, tỉnh Vĩnh Phúc được UBND các xã, phường tặng Giấy khen và gửi thư cảm ơn.

[6] Tuy hành vi của bị cáo C đã phạm vào tội "Giết người" nhưng do hậu quả chết người chưa xảy ra nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Quốc C chỉ bị áp dụng hình phạt cao nhất là không quá ba phần tư mức hình phạt tù theo quy định tại Điều 57 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, do đó, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Thấy rằng, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật; phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối bị cáo trong vụ án là đủ để răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích. Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của Viện kiểm sát về phần hình phạt.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị hại với gia đình bị cáo đã thỏa thuận, bồi thường xong, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu, tiêu hủy đối với 01 đôi dép lê màu đen của anh O do không còn giá trị sử dụng; trả lại cho C số tiền 2.989.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 do không liên quan đến tội phạm.

Đối với 01 khẩu súng, 02 vỏ đạn, 02 mảnh kim loại giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Vĩnh Phúc tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội “Giết người”; “Hủy hoại tài sản” và “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm c khoản 1 Điều 178; khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15 và khoản 3 Điều 57; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C 07 (Bảy) năm tù về tội "Giết người"; 06 (Sáu) tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản"; 01 (Một) năm tù về tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng". Tổng hợp hình phạt của cả ba tội, buộc Nguyễn Quốc C phải chấp hành 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/10/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 đôi dép lê màu đen, có nhiều lỗ dạng tổ ong.

- Trả lại cho Nguyễn Quốc C số tiền 2.989.000 đồng (Hai triệu chín trăm tám mươi chín nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11.

(Có đặc điểm như Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng được lập giữa Công an tỉnh Vĩnh Phúc và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc lập ngày 04 tháng 5 năm 2023).

- Giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Vĩnh Phúc tịch thu, tiêu hủy 01 khẩu súng, 02 vỏ đạn, 02 mảnh kim loại (Có đặc điểm như Biên bản giao vật chứng được lập giữa Công an thành phố A với Kho vũ khí đạn – Phòng kỹ thuật thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Vĩnh Phúc lập ngày 04 tháng 11 năm 2022).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Quốc C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh phúc;
- Phòng Hồ sơ - CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Phòng HC-TP, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hà